

QUY TẮC, ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM CHUBB – TỰ DO AN LÀNH



(Được ban hành theo Quyết định số CHH0AYEL254042V ngày 30/11/2025 của Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam)

MỤC LỤC

	MỤC A: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM	4
	CHƯƠNG 1. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM	5
	Điều 1. Hợp đồng Bảo hiểm	5
	CHƯƠNG 2. THAM GIA BẢO HIỂM	6
	Điều 2. Thủ tục tham gia bảo hiểm	6
	Điều 3. Nghĩa vụ cung cấp và bảo vệ thông tin	6
	Điều 4. Bảo hiểm có điều kiện	9
	Điều 5. Thời gian cân nhắc	10
	Điều 6. Các trường hợp nhằm lẫn khi kê khai tuổi và/hoặc giới tính	10
	Điều 7. Miễn truy xét	10
	CHƯƠNG 3. PHÍ BẢO HIỂM VÀ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM.....	11
	Điều 8. Thời hạn đóng phí bảo hiểm, phí bảo hiểm và nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm	11
	Điều 9. Gia hạn đóng phí bảo hiểm	11
	CHƯƠNG 4. CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM	12
	Điều 10. Thay đổi Mệnh giá Bảo hiểm	12
	Điều 11. Thay đổi định kỳ đóng phí	12
	Điều 12. Tham gia thêm hoặc chấm dứt sản phẩm Bảo hiểm	13
	Điều 13. Thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam	13
	Điều 14. Thay đổi Bên mua Bảo hiểm	14
	Điều 15. Chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng	15
	Điều 16. Thay đổi về thông tin liên lạc, giấy tờ tùy thân, giấy tờ pháp lý của tổ chức	15
	CHƯƠNG 5. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	16
	Điều 17. Thời hạn Hợp đồng	16
	Điều 18. Khôi phục hiệu lực Hợp đồng	16
	Điều 19. Bên mua Bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng trước hạn	16
	Điều 20. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng	16
	CHƯƠNG 6. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	18
	Điều 21. Người nhận quyền lợi bảo hiểm	18
	Điều 22. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm	18
	Điều 23. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu và giải quyết quyền lợi bảo hiểm	18
	CHƯƠNG 7. QUY ĐỊNH KHÁC	19
	Điều 24. Giải quyết tranh chấp	19



MỤC B: PHỤ LỤC - ĐỊNH NGHĨA.....20



MỤC A: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM



CHƯƠNG 1. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 1. Hợp đồng Bảo hiểm

Hợp đồng Bảo hiểm (“**Hợp đồng**”) là thỏa thuận về việc bảo hiểm giữa Chubb Life và Bên mua Bảo hiểm. Hợp đồng bao gồm các tài liệu sau:

- Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm;
- Giấy chứng nhận Bảo hiểm;
- Quy tắc, Điều kiện, Điều khoản;
- Tài liệu tóm tắt Quy tắc, Điều kiện, Điều khoản;
- Tài liệu minh họa;
- Các văn bản liên quan đến thỏa thuận giữa Chubb Life và Bên mua Bảo hiểm trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng (bao gồm cả các bản kê khai, bản trả lời hay bất cứ chứng từ nào làm căn cứ giao kết, sửa đổi, bổ sung hay thực hiện Hợp đồng).



Trong Hợp đồng này, các thuật ngữ viết hoa sẽ được hiểu theo định nghĩa được quy định tại **Mục B: Phụ lục - Định nghĩa**, trừ khi Điều khoản chi tiết của mỗi sản phẩm có quy định khác.



Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm là các tài liệu theo mẫu của Chubb Life ghi nhận yêu cầu bảo hiểm, các khai báo, cam kết của Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm, như: hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, tờ khai/bản khai thông tin, văn bản xác nhận nộp yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử (nếu có), ...

CHƯƠNG 2. THAM GIA BẢO HIỂM

Điều 2. Thủ tục tham gia bảo hiểm

Để tham gia bảo hiểm:

- 2.1.** Bên mua Bảo hiểm phải hoàn tất Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, nộp cho Chubb Life phí bảo hiểm tạm tính, giấy tờ tùy thân hợp lệ của Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm theo đúng yêu cầu của Chubb Life.
- 2.2.** Bên mua Bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - a) Phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được Bảo hiểm;
 - b) Nếu là cá nhân thì phải đang cư trú tại Việt Nam, từ đủ 18 Tuổi trở lên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ tại thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm;
 - c) Nếu là tổ chức thì phải được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- 2.3.** Người được Bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - a) Các điều kiện đối với (các) Người được Bảo hiểm được quy định tại Điều khoản chi tiết của (các) sản phẩm bảo hiểm; và
 - b) Đáp ứng điều kiện thẩm định của Chubb Life.

Điều 3. Nghĩa vụ cung cấp và bảo vệ thông tin

Hợp đồng được giao kết và thực hiện theo nguyên tắc trung thực tuyệt đối (các bên phải cung cấp thông tin, thực hiện các quyền và nghĩa vụ một cách trung thực nhất). Do đó, các bên có nghĩa vụ như sau:

3.1 Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm

- 3.1.1** Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác mọi thông tin cần thiết để Chubb Life:
 - a) thẩm định và xem xét chấp nhận bảo hiểm để làm cơ sở cho việc giao kết Hợp đồng, yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng;
 - b) thẩm định và xem xét chấp nhận yêu cầu tham gia thêm (các) sản phẩm bảo hiểm;
 - c) thẩm định và xem xét chấp nhận yêu cầu thay đổi Mệnh giá Bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm.

Việc Chubb Life kiểm tra sức khỏe của Người được Bảo hiểm, nếu có, không thể thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác thông tin về sức khỏe, tiền sử bệnh của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm.

3.1.2 Nếu Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin (“Vi phạm”) thì Chubb Life sẽ thực hiện như sau:

- a) Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận giao kết Hợp đồng hoặc quyết định chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng thì:
 - (i) Tất cả các quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng sẽ không được chi trả; và
 - (ii) Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và
 - (iii) Chubb Life sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng (nếu Vi phạm chỉ liên quan đến yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng) đến ngày Hợp đồng bị hủy bỏ. Trước khi hoàn trả, Chubb Life sẽ khấu trừ:
 - các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả trong khoảng thời gian đó (nếu có), và
 - chi phí kiểm tra sức khỏe, và
 - chi phí phát hành và quản lý Hợp đồng, được xác định bằng Tỷ lệ chi phí hợp lý được quy định tại Điều 3.1.2g) nhân với tổng Phí bảo hiểm quy năm của Hợp đồng tại Năm hợp đồng đó.
- b) Nếu Vi phạm chỉ làm ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận bảo hiểm thêm (các) sản phẩm bảo hiểm thì:
 - (i) Tất cả các quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm được tham gia thêm sẽ không được chi trả; và
 - (ii) Sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm sẽ bị hủy bỏ; và
 - (iii) Chubb Life sẽ hoàn trả phí bảo hiểm đã đóng của (các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm tính từ Ngày hiệu lực đến ngày sản phẩm bảo hiểm bị hủy bỏ. Trước khi hoàn trả, Chubb Life sẽ khấu trừ:
 - các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả trong khoảng thời gian đó (nếu có), và
 - chi phí kiểm tra sức khỏe, và
 - chi phí phát hành và quản lý Hợp đồng, được xác định bằng Tỷ lệ chi phí hợp lý được quy định tại Điều 3.1.2g) nhân với tổng Phí bảo hiểm quy năm của (các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm tại Năm hợp đồng đó.
- c) Nếu Vi phạm chỉ làm ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận tăng Mệnh giá Bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm thì:
 - (i) Phần quyền lợi bảo hiểm tương ứng với phần Mệnh giá Bảo hiểm tăng thêm sẽ không được chi trả; và

- (ii) Quyết định chấp nhận tăng Mệnh giá Bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ; và
 - (iii) Chubb Life sẽ hoàn trả phí bảo hiểm đã đóng (không tính lãi) tương ứng với phần Mệnh giá Bảo hiểm tăng thêm. Trước khi hoàn trả, Chubb Life sẽ khấu trừ:
 - các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả tương ứng với Mệnh giá Bảo hiểm tăng thêm trong khoảng thời gian đó (nếu có), và
 - chi phí kiểm tra sức khỏe, và
 - chi phí phát hành và quản lý Hợp đồng, được xác định bằng Tỷ lệ chi phí hợp lý được quy định tại Điều 3.1.2g) nhân với tổng Phí bảo hiểm quy năm tương ứng với phần Mệnh giá Bảo hiểm tăng thêm của (các) sản phẩm bảo hiểm tại Năm hợp đồng đó.
 - d) Nếu Vi phạm chỉ làm ảnh hưởng đến việc chấp nhận bảo hiểm có điều kiện hoặc khôi phục hiệu lực có điều kiện thì Chubb Life sẽ:
 - (i) Thu thêm khoản phí bảo hiểm; và/hoặc
 - (ii) Áp dụng thêm trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm (Chubb Life không chi trả quyền lợi nếu thuộc trường hợp loại trừ này); và/hoặc
 - (iii) Hủy bỏ việc bảo hiểm đối với một hoặc một số quyền lợi bảo hiểm (Chubb Life không chi trả quyền lợi đối với các quyền lợi bị hủy bỏ).
- Nếu Bên mua Bảo hiểm không chấp nhận việc bảo hiểm có điều kiện hoặc khôi phục hiệu lực có điều kiện thì Chubb Life sẽ giải quyết theo quy định tại:
- (i) Điểm a Điều 3.1.2 (đối với trường hợp Vi phạm liên quan đến yêu cầu giao kết Hợp đồng hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng);
 - (ii) Điểm b Điều 3.1.2 (đối với trường hợp Vi phạm liên quan đến yêu cầu tham gia thêm (các) sản phẩm bảo hiểm);
 - (iii) Điểm c Điều 3.1.2 (đối với trường hợp Vi phạm liên quan đến yêu cầu tăng Mệnh giá Bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm).
- e) Nếu Vi phạm không làm ảnh hưởng đến bất kỳ quyết định nào của Chubb Life, Chubb Life vẫn xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo quy định.
- f) Trong trường hợp Vi phạm gây ra thiệt hại cho Chubb Life thì Bên mua Bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại cho Chubb Life.

g) Tỷ lệ chi phí hợp lý được quy định như sau:

Năm hợp đồng	Tỷ lệ chi phí hợp lý (% tổng Phí bảo hiểm quy năm của Năm hợp đồng tương ứng)
1	40%
2 – 5	20%
6+	2,5%

3.2 Nghĩa vụ cung cấp thông tin và trách nhiệm bảo vệ thông tin của Chubb Life

- Khi giao kết Hợp đồng, Chubb Life có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến Hợp đồng, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua Bảo hiểm. Nếu Chubb Life cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì Bên mua Bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng và Chubb Life phải hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm đã đóng (sau khi trừ đi các quyền lợi bảo hiểm mà Chubb Life đã chi trả (nếu có)), và bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh cho Bên mua Bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật (nếu có).
- Chubb Life có trách nhiệm bảo vệ thông tin và xử lý dữ liệu cá nhân của khách hàng theo quy tắc/chính sách về bảo vệ thông tin, xử lý dữ liệu cá nhân và quy định của pháp luật từng thời điểm (bao gồm cả việc xử lý dữ liệu cá nhân cho mục đích tái bảo hiểm và chuyển giao dữ liệu cá nhân cho công ty tái bảo hiểm). Việc xử lý dữ liệu cá nhân phải có sự đồng ý của khách hàng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.



Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng là ngày Chubb Life phát hành thư chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng.



Mệnh giá Bảo hiểm là số tiền do Bên mua Bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm và được Chubb Life chấp nhận bảo hiểm. Mệnh giá Bảo hiểm của từng sản phẩm bảo hiểm được thể hiện tại Giấy chứng nhận Bảo hiểm và/hoặc các văn bản xác nhận trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng.

Điều 4. Bảo hiểm có điều kiện

Bảo hiểm có điều kiện là trường hợp Chubb Life đưa ra (các) điều kiện và thỏa thuận đặc biệt (phù hợp với quy định của pháp luật) để có thể chấp nhận bảo hiểm cho trường hợp Người được Bảo hiểm dưới chuẩn theo quy định của Chubb Life, bao gồm:

- Tăng Phí Bảo hiểm; và/hoặc
- Không bảo hiểm cho một hoặc một số quyền lợi bảo hiểm đối với Người được Bảo hiểm (như áp dụng bổ sung trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, ...).

Chubb Life sẽ thông báo bằng văn bản đến Bên mua Bảo hiểm về điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này. Hợp đồng chỉ được phát hành, chấp nhận khôi phục hiệu lực, sản phẩm bảo hiểm chỉ được tham gia thêm hoặc Mệnh giá Bảo hiểm chỉ được tăng thêm khi: (i) Bên mua Bảo hiểm chấp nhận những điều kiện và thỏa thuận đặc biệt này, và (ii) Chubb Life đã nhận đủ phí bảo hiểm bổ sung (nếu có). Văn bản thỏa thuận về bảo hiểm có điều kiện là một phần không tách rời của Hợp đồng.

Điều 5. Thời gian cân nhắc

Trong thời hạn 21 ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng, Bên mua Bảo hiểm có quyền từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng việc gửi văn bản thông báo đến Chubb Life, với điều kiện là chưa xảy ra Sự kiện Bảo hiểm hoặc chưa có bất cứ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào.

Khi đó, Hợp đồng bị hủy bỏ, Chubb Life hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), sau khi trừ đi các chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).



Bên mua Bảo hiểm cần kiểm tra toàn bộ thông tin của Hợp đồng (bao gồm cả các thông tin đã khai báo, cung cấp cho Chubb Life) để đảm bảo là tất cả các thông tin đã đầy đủ, chính xác.

Điều 6. Các trường hợp nhằm lẫn khi kê khai tuổi và/hoặc giới tính

- 6.1** Trường hợp kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được Bảo hiểm nhưng vẫn thuộc trường hợp được bảo hiểm, Chubb Life sẽ điều chỉnh Phí Bảo hiểm và/hoặc Mệnh giá Bảo hiểm theo tuổi và/hoặc giới tính đúng của Người được Bảo hiểm.
- 6.2** Trường hợp kê khai sai tuổi mà tuổi đúng của Người được Bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm, tùy theo từng trường hợp, Chubb Life có thể quyết định như sau:
 - a) Hủy bỏ Hợp đồng. Khi đó, Chubb Life sẽ hoàn trả cho Bên mua Bảo hiểm tổng số phí bảo hiểm đã đóng của Hợp đồng (không có lãi), sau khi trừ đi các khoản tiền đã chi trả cho các quyền lợi bảo hiểm và chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có); hoặc
 - b) Hủy bỏ sản phẩm bảo hiểm. Khi đó, Chubb Life sẽ hoàn trả cho Bên mua Bảo hiểm phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm bảo hiểm bị hủy bỏ (không có lãi), sau khi trừ đi (các) quyền lợi bảo hiểm đã được Chubb Life chi trả cho sản phẩm bảo hiểm đó và chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có).

Điều 7. Miễn truy xét

Sau 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy vào ngày nào đến sau, Chubb Life sẽ không truy xét các thông tin Bên mua Bảo hiểm khai báo không chính xác, không đầy đủ nhưng không làm ảnh hưởng đến các quyết định của Chubb Life liên quan đến việc giao kết Hợp đồng hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng.

CHƯƠNG 3. PHÍ BẢO HIỂM VÀ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Điều 8. Thời hạn đóng phí bảo hiểm, phí bảo hiểm và nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm

- 8.1** Thời hạn đóng phí bảo hiểm bằng với Thời hạn bảo hiểm.
- 8.2** Phí Bảo hiểm, Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ và định kỳ đóng phí bảo hiểm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 8.3** Định kỳ đóng phí bảo hiểm có thể là tháng, quý, nửa năm hoặc năm (tùy theo lựa chọn của Bên mua Bảo hiểm tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm hoặc thời điểm yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí bảo hiểm phù hợp với quy định của Chubb Life tại thời điểm đó).
- Bên mua Bảo hiểm có thể lựa chọn đóng phí bảo hiểm theo một trong các phương thức mà Chubb Life áp dụng tại từng thời điểm đóng phí bảo hiểm.
- Quy định về định kỳ đóng phí bảo hiểm và phương thức đóng phí bảo hiểm được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Chubb Life.
- 8.4** Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ đóng đầy đủ và đúng hạn các khoản Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ ngay cả khi không nhận được thông báo về việc đóng Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ từ Chubb Life.



Phí Bảo hiểm là khoản phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng để duy trì hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm. Phí Bảo hiểm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).



Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ là khoản Phí Bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm cần đóng theo định kỳ đóng phí bảo hiểm đã lựa chọn.

Điều 9. Gia hạn đóng phí bảo hiểm

- 9.1** Bên mua Bảo hiểm có thời gian gia hạn là 60 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí, để hoàn tất việc đóng phí bảo hiểm.
- Hợp đồng vẫn duy trì hiệu lực trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm.
- 9.2** Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm theo Điều 9.1 trên, nếu Bên mua Bảo hiểm không đóng đủ Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ, Hợp đồng sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện kể từ Ngày đến hạn đóng phí.

CHƯƠNG 4. CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM



Khi có thay đổi nào đối với Hợp đồng, Bên mua Bảo hiểm phải tuân thủ nguyên tắc chung như sau:

- Bên mua Bảo hiểm gửi yêu cầu cho Chubb Life bằng văn bản (theo mẫu của Chubb Life).
- Chubb Life sẽ xem xét yêu cầu trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực và thông báo đến Bên mua Bảo hiểm.

Điều 10. Thay đổi Mệnh giá Bảo hiểm

10.1 Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể gửi văn bản yêu cầu tăng hoặc giảm Mệnh giá Bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm. Theo đó:

- Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu thay đổi Mệnh giá Bảo hiểm từ Năm hợp đồng thứ 02 trở đi.
- Nếu Bên mua Bảo hiểm yêu cầu giảm Mệnh giá Bảo hiểm thì Mệnh giá Bảo hiểm sau khi giảm không được thấp hơn Mệnh giá Bảo hiểm tối thiểu theo quy định của Chubb Life tại từng thời điểm.
- Nếu Bên mua Bảo hiểm yêu cầu tăng Mệnh giá Bảo hiểm thì Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm phải đáp ứng yêu cầu về thẩm định của Chubb Life.
- Trong trường hợp yêu cầu thay đổi Mệnh giá Bảo hiểm được Chubb Life chấp nhận, khi đó:
 - Mệnh giá Bảo hiểm mới sẽ có hiệu lực từ Ngày đáo niên ngay sau ngày Chubb Life chấp nhận yêu cầu thay đổi Mệnh giá Bảo hiểm; và
 - Phí Bảo hiểm và những điều kiện khác có liên quan đến Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tương ứng với Mệnh giá Bảo hiểm mới; và
 - Đối với trường hợp tăng Mệnh giá Bảo hiểm, Thời gian chờ sẽ được áp dụng cho phần Mệnh giá Bảo hiểm tăng thêm tính từ ngày Chubb Life chấp nhận yêu cầu tăng Mệnh giá Bảo hiểm.

10.2 Bên mua Bảo hiểm không được yêu cầu tăng Mệnh giá Bảo hiểm trong trường hợp Hợp đồng đã được Chubb Life chấp nhận miễn đóng phí bảo hiểm hoặc hỗ trợ đóng phí bảo hiểm.

Điều 11. Thay đổi định kỳ đóng phí

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, kể từ Năm hợp đồng thứ 02, Bên mua Bảo hiểm có thể gửi văn bản yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí bảo hiểm, theo đó:

- Yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí bảo hiểm phải được gửi đến Chubb Life ít nhất 30 ngày trước Ngày đến hạn đóng phí.

- Việc thay đổi định kỳ đóng phí được áp dụng kể từ ngày Chubb Life phát hành văn bản chấp nhận.

Điều 12. Tham gia thêm hoặc chấm dứt sản phẩm bảo hiểm

12.1 Trừ trường hợp Hợp đồng đã được Chubb Life chấp nhận miễn đóng phí bảo hiểm hoặc hỗ trợ đóng phí bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia thêm (các) sản phẩm bảo hiểm nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a) Chubb Life có cung cấp (các) sản phẩm bảo hiểm đó;
- b) Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm có đủ điều kiện để tham gia bảo hiểm đối với (các) sản phẩm bảo hiểm có liên quan và đáp ứng yêu cầu về thẩm định của Chubb Life;
- c) Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác các thông tin theo yêu cầu của Chubb Life để phục vụ cho việc thẩm định và xem xét chấp nhận bảo hiểm; và
- d) Phí bảo hiểm được đóng theo đúng yêu cầu của Chubb Life.

(Các) sản phẩm bảo hiểm tham gia thêm sẽ có hiệu lực từ Ngày đáo niên ngay sau ngày Chubb Life chấp nhận yêu cầu tham gia thêm (các) sản phẩm bảo hiểm.

12.2 Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu chấm dứt (các) sản phẩm bảo hiểm trong Hợp đồng bằng cách gửi văn bản đến Chubb Life.

Nếu Bên mua Bảo hiểm yêu cầu chấm dứt (các) sản phẩm bảo hiểm mà Hợp đồng chỉ còn duy nhất Sản phẩm Bảo hiểm Sức khỏe – Hỗ trợ nằm viện mở rộng, thì Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực.

Ngày chấm dứt hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm/Hợp đồng là ngày Chubb Life xác nhận trên văn bản xác nhận chấm dứt hiệu lực.

Điều 13. Thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam

13.1 Nếu Người được Bảo hiểm ra khỏi lãnh thổ Việt Nam từ 90 ngày liên tục trở lên hoặc thay đổi nghề nghiệp, Bên mua Bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Chubb Life trong vòng 30 ngày trước ngày có sự thay đổi này.

13.2 Trong trường hợp này, Chubb Life sẽ thực hiện tái thẩm định mức độ rủi ro dựa trên việc thay đổi này và tùy từng trường hợp Chubb Life có quyền quyết định:

- a) Tiếp tục bảo hiểm với các điều kiện bảo hiểm không đổi; hoặc
- b) Yêu cầu đóng bổ sung Phí Bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm; hoặc

- c) Điều chỉnh Mệnh giá Bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm; hoặc
- d) Áp dụng bổ sung loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với một hoặc một số quyền lợi bảo hiểm; hoặc
- e) Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng.

Quyết định của Chubb Life có hiệu lực kể từ thời điểm phát sinh sự thay đổi (cho dù Bên mua Bảo hiểm có thông báo cho Chubb Life theo đúng quy định hay không).

Nếu không đồng ý với quyết định của Chubb Life theo các điểm từ điểm a) đến d) nêu trên, Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng.

Trong trường hợp Chubb Life quyết định chấm dứt Hợp đồng theo điểm e) nêu trên, Chubb Life sẽ hoàn lại Phí Bảo hiểm chưa sử dụng (nếu có) cho Bên mua Bảo hiểm.

Điều 14. Thay đổi Bên mua Bảo hiểm

Việc thay đổi Bên mua Bảo hiểm sẽ xảy ra trong 02 trường hợp sau:

Bên mua Bảo hiểm chuyển giao Hợp đồng	Bên mua Bảo hiểm tử vong
- Bên mua Bảo hiểm có thể chuyển giao Hợp đồng khi được sự đồng ý bằng văn bản của Người được Bảo hiểm (hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm). - Bên nhận chuyển giao phải thỏa điều kiện để trở thành Bên mua Bảo hiểm tại thời điểm chuyển giao. - Việc chuyển giao Hợp đồng chỉ có hiệu lực khi Bên mua Bảo hiểm thông báo bằng văn bản và được Chubb Life chấp nhận bằng văn bản. - Bên mua Bảo hiểm mới sẽ tiếp nhận tất cả các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng từ thời điểm Chubb Life phát hành văn bản xác nhận. - Chubb Life sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào về việc tranh chấp liên quan đến việc chuyển giao này.	(Những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm sẽ thỏa thuận để chỉ định một người làm Bên mua Bảo hiểm mới của Hợp đồng. - Nếu không chỉ định hoặc người được chỉ định không thỏa các điều kiện để trở thành Bên mua Bảo hiểm mới, (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Khi đó, Hợp đồng sẽ chấm dứt.

Điều 15. Chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng

- 15.1** Bên mua Bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng để nhận quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này. Bên mua Bảo hiểm chỉ định tỷ lệ thụ hưởng, thứ tự thụ hưởng của mỗi Người thụ hưởng. Nếu Bên mua Bảo hiểm không chỉ định tỷ lệ thụ hưởng thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ được hưởng quyền lợi thụ hưởng theo tỷ lệ như nhau.
- 15.2** Bên mua Bảo hiểm có thể gửi thông báo bằng văn bản cho Chubb Life để thay đổi Người thụ hưởng, tỷ lệ thụ hưởng, thứ tự thụ hưởng của mỗi Người thụ hưởng. Việc thay đổi này không cần có sự đồng ý của những Người thụ hưởng đã được chỉ định trước đó và sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm Chubb Life phát hành văn bản xác nhận.
- 15.3** Việc chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng, tỷ lệ thụ hưởng, thứ tự thụ hưởng phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được Bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm.
- 15.4** Chubb Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp (nếu có) liên quan đến việc chỉ định, thay đổi Người thụ hưởng.

Điều 16. Thay đổi về thông tin liên lạc, giấy tờ tùy thân, giấy tờ pháp lý của tổ chức

Để đảm bảo quyền lợi, Bên mua Bảo hiểm cần thông báo ngay cho Chubb Life ngay khi có những thay đổi sau đây của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm, Người thụ hưởng:

- Có thay đổi thông tin liên lạc như: địa chỉ, số điện thoại, email.
- Có thay đổi về giấy tờ tùy thân như: căn cước công dân/căn cước, hộ chiếu, giấy khai sinh.
- Có thay đổi thông tin trên giấy tờ pháp lý của tổ chức như: giấy phép thành lập và hoạt động, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Đối với các thay đổi này, Bên mua Bảo hiểm cần cung cấp kèm theo bản sao của chứng từ chứng minh sự thay đổi.

Khi nhận được thông báo và chứng từ hợp lệ của Bên mua Bảo hiểm, Chubb Life sẽ phát hành văn bản xác nhận việc thay đổi.

CHƯƠNG 5. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Điều 17. Thời hạn Hợp đồng

17.1 Thời hạn Hợp đồng: là 01 năm tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng và có thể được tái tục cho đến khi Người được Bảo hiểm đạt 99 Tuổi. Thời hạn của mỗi lần tái tục là 01 năm tính từ Ngày đáo niên.

17.2 Thời hạn bảo hiểm:

Thời hạn bảo hiểm được quy định trong Điều khoản chi tiết của từng sản phẩm bảo hiểm.

Điều 18. Khôi phục hiệu lực Hợp đồng

a) Trong vòng 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện, Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực của Hợp đồng bằng cách gửi văn bản yêu cầu (theo mẫu) cho Chubb Life.

b) Điều kiện để được khôi phục hiệu lực Hợp đồng:

(i) Bên mua Bảo hiểm và (những) Người được Bảo hiểm phải:

- cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực và chính xác vào hồ sơ yêu cầu khôi phục hiệu lực, và
- vẫn còn đáp ứng các điều kiện thẩm định của Chubb Life;

và

(ii) Bên mua Bảo hiểm đóng đầy đủ Phí Bảo hiểm kể từ Ngày khôi phục hiệu lực Hợp đồng đến Ngày đến hạn đóng phí tiếp theo (nếu có).

c) Hợp đồng được khôi phục hiệu lực kể từ ngày Chubb Life phát hành văn bản chấp nhận khôi phục hiệu lực, với điều kiện cả Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm này.

Điều 19. Bên mua Bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng trước hạn

19.1 Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể chấm dứt Hợp đồng trước hạn bằng cách gửi yêu cầu bằng văn bản cho Chubb Life.

19.2 Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng là ngày Chubb Life xác nhận trên văn bản xác nhận chấm dứt hiệu lực Hợp đồng.

Điều 20. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực trong những trường hợp sau, tùy trường hợp nào xảy ra trước:

- 20.1 Vào Ngày đáo niên khi Người được Bảo hiểm đạt 99 Tuổi;
- 20.2 Chubb Life hoặc Bên mua Bảo hiểm từ chối việc tái tục Hợp đồng;
- 20.3 Người được Bảo hiểm tử vong;
- 20.4 Hợp đồng bị hủy bỏ, chấm dứt theo quy định tại các Điều 3, Điều 5, Điều 6, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 19 nêu trên;
- 20.5 Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt thực hiện nhưng không được khôi phục theo Điều 18 nêu trên;
- 20.6 Tất cả sản phẩm bảo hiểm trong Hợp đồng bị chấm dứt hiệu lực;
- 20.7 Hợp đồng chỉ còn Sản phẩm Bảo hiểm Sức khỏe – Hỗ trợ nằm viện mở rộng;
- 20.8 Các trường hợp khác theo quy định của Hợp đồng hoặc quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 6. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 21. Người nhận quyền lợi bảo hiểm

Người nhận quyền lợi bảo hiểm của từng sản phẩm bảo hiểm được quy định trong Điều khoản chi tiết.

Điều 22. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Để yêu cầu giải quyết quyền lợi, người nhận quyền lợi bảo hiểm cần cung cấp:

- 22.1 Yêu cầu giải quyết quyền lợi (theo mẫu của Chubb Life) được kê khai đầy đủ, chính xác;
- 22.2 Các chứng từ chứng minh sự kiện được chi trả theo quy định tại Điều khoản chi tiết;
- 22.3 Bản sao Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người nhận quyền lợi bảo hiểm.

Người nhận quyền lợi bảo hiểm sẽ tự chi trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện công chứng, chứng thực, hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ, bằng chứng nêu trên (bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt) theo yêu cầu của Chubb Life.

Chubb Life có quyền yêu cầu và sẽ chi trả chi phí thực hiện giám định/kiểm tra y khoa đối với Người được Bảo hiểm tại các cơ sở khám chữa bệnh, cơ quan giám định/chuyên viên giám định được Chubb Life chỉ định hoặc chấp nhận. Kết quả giám định/kiểm tra là cơ sở để Chubb Life xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

Điều 23. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu và giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn người nhận quyền lợi nộp hồ sơ yêu cầu	Thời hạn Chubb Life xem xét giải quyết
▪ Là 12 tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện Bảo hiểm. Sau thời hạn này, hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm sẽ không được giải quyết. ▪ Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn này.	▪ Là 30 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ. ▪ Nếu Chubb Life chi trả sau thời hạn nêu trên, Chubb Life sẽ thanh toán thêm tiền lãi tính trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian quá hạn, theo mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) quy định vào thời điểm chi trả.

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm bằng phương thức chuyển khoản, hoặc nhận tiền mặt tại ngân hàng, hoặc theo thỏa thuận cụ thể giữa người nhận quyền lợi bảo hiểm và Chubb Life.

CHƯƠNG 7. QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 24. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ được đưa ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền. Thời hiệu khởi kiện là 03 năm kể từ thời điểm người khởi kiện biết hoặc phải biết quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.



MỤC B: PHỤ LỤC - ĐỊNH NGHĨA



1. Chubb Life	Là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam.
2. Bên mua Bảo hiểm	Là bên giao kết Hợp đồng, đóng phí bảo hiểm và thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng.
3. Người được Bảo hiểm	Là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam và được Chubb Life chấp thuận bảo hiểm. Thuật ngữ Người được Bảo hiểm được hiểu là người được bảo hiểm của bất kỳ sản phẩm bảo hiểm nào trong Hợp đồng, trừ trường hợp được nêu rõ là người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm cụ thể.
4. Người thụ hưởng	Là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chỉ định (với sự đồng ý của Người được Bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm) để nhận quyền lợi bảo hiểm.
5. Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm	Là các tài liệu theo mẫu của Chubb Life ghi nhận yêu cầu bảo hiểm, các khai báo, cam kết của Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm, như: hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, tờ khai/bản khai thông tin, văn bản xác nhận nộp yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử (nếu có), ...
6. Giấy Chứng nhận Bảo hiểm (“Trang thông tin chi tiết Hợp đồng Bảo hiểm”)	Là văn bản xác nhận bảo hiểm của Chubb Life, thể hiện các thông tin chính của Hợp đồng.
7. Quy tắc, Điều kiện, Điều khoản	Là văn bản quy định chi tiết các điều khoản và điều kiện về việc tham gia bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm và của Chubb Life.
8. Điều khoản chi tiết	Là quy tắc, điều kiện, điều khoản của mỗi sản phẩm bảo hiểm.
9. Ngày phát hành hợp đồng	Là ngày Chubb Life phát hành Giấy Chứng nhận Bảo hiểm. Ngày này được thể hiện trên Giấy Chứng nhận Bảo hiểm.

10. Ngày hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm (“Ngày hiệu lực hợp đồng”)	Là Ngày phát hành hợp đồng nếu (các) Người được Bảo hiểm còn sống vào ngày đó, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác tại Hợp đồng. Ngày này được thể hiện trên Giấy Chứng nhận Bảo hiểm.
11. Ngày hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm (“Ngày hiệu lực”)	Là: (i) Ngày phát hành hợp đồng, nếu tham gia sản phẩm bảo hiểm tại thời điểm phát hành Hợp đồng; hoặc (ii) Ngày đáo niên ngay sau ngày Chubb Life chấp nhận yêu cầu bảo hiểm, nếu tham gia sản phẩm bảo hiểm sau khi Hợp đồng đã được phát hành.
12. Ngày đáo niên	Là ngày lặp lại hàng năm của Ngày hiệu lực hợp đồng nếu Hợp đồng được tái tục. Nếu năm không có ngày tương ứng thì ngày liền kề trước đó sẽ được tính là Ngày đáo niên.
13. Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng	Là ngày Chubb Life phát hành thư chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng.
14. Ngày đến hạn đóng phí	Là ngày Bên mua Bảo hiểm phải đóng Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ, được xác định theo định kỳ đóng phí của Hợp đồng.
15. Năm hợp đồng	Là 01 năm tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc từ Ngày đáo niên.
16. Tuổi	Là tuổi của Người được Bảo hiểm tính theo ngày sinh nhật vừa qua tại Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày đáo niên trong các Năm hợp đồng tiếp theo.
17. Phí Bảo hiểm	Là khoản phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng để duy trì hiệu lực Hợp đồng. Phí Bảo hiểm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).
18. Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ	Là khoản Phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm cần đóng theo định kỳ đóng phí bảo hiểm đã lựa chọn.

19. Phí bảo hiểm quy năm	Là tổng Phí bảo hiểm đóng theo kỳ mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng trong mỗi Năm hợp đồng.
20. Phí Bảo hiểm chưa sử dụng	Là khoản phí bảo hiểm đã đóng của các sản phẩm bảo hiểm cho thời gian tính từ ngày sản phẩm bảo hiểm chấm dứt hiệu lực đến ngày cuối cùng của kỳ phí bảo hiểm đã đóng. Chubb Life chỉ hoàn trả Phí Bảo hiểm chưa sử dụng cho Bên mua Bảo hiểm theo những trường hợp được quy định rõ trong Hợp đồng.
21. Mệnh giá Bảo hiểm	Là số tiền do Bên mua Bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm và được Chubb Life chấp nhận bảo hiểm. Mệnh giá Bảo hiểm cụ thể của với từng sản phẩm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm và/hoặc các văn bản xác nhận trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng.
22. Số tiền Bảo hiểm	Là số tiền mà Chubb Life sẽ chi trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm khi có Sự kiện Bảo hiểm xảy ra. Số tiền Bảo hiểm được xác định trên cơ sở Mệnh giá Bảo hiểm và quy định cụ thể tại Điều khoản chi tiết của từng sản phẩm bảo hiểm.
23. Sự kiện Bảo hiểm	Là những sự kiện khách quan được quy định trong Hợp đồng mà khi những sự kiện này xảy ra, Chubb Life sẽ trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Hợp đồng.
24. Tai nạn	Là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn bắt đầu bằng một vật hoặc một lực bất ngờ từ bên ngoài tác động trực tiếp lên cơ thể Người được Bảo hiểm dẫn đến việc Người được Bảo hiểm bị tử vong hoặc bị thương tật. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra tử vong, thương tật cho Người được Bảo hiểm trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.

25. Bệnh có sẵn

Là:

- a) bất kỳ tình trạng bệnh tật hoặc thương tật nào của Người được Bảo hiểm đã được bác sĩ chẩn đoán hoặc điều trị trước thời điểm nêu tại điểm c); hoặc
- b) bất kỳ dấu hiệu, triệu chứng đặc thù nào khởi phát trong vòng 36 tháng trước thời điểm nêu tại điểm c) mà nếu biết được các dấu hiệu, triệu chứng này, Chubb Life đã không chấp nhận bảo hiểm, không chấp nhận khôi phục hiệu lực hoặc chấp nhận bảo hiểm có điều kiện, chấp nhận khôi phục hiệu lực có điều kiện.
- c) Thời điểm để xác định Bệnh có sẵn là:
- Ngày hiệu lực hợp đồng; hoặc
 - Ngày hiệu lực (nếu có); hoặc
 - Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất (nếu có),
lấy ngày nào đến sau.

26. Thời gian chờ

Là khoảng thời gian mà Sự kiện Bảo hiểm xảy ra sẽ không được Chubb Life chi trả.

Thời gian chờ được tính từ:

- a) Ngày phát hành hợp đồng; hoặc
- b) Ngày hiệu lực (nếu có); hoặc
- c) Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất (nếu có),
lấy ngày nào đến sau.

Thời gian chờ sẽ không áp dụng trong trường hợp Tai nạn.

Thời gian chờ được quy định tại Điều khoản chi tiết của từng sản phẩm bảo hiểm.